

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư**

**Dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021, số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 và số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về bảo vệ môi trường: số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 và số 54/2021/NĐ-CP ngày 21/5/2021;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, số 06/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020, số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 2078/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.*

*Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035;*

*Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-BGTVT ngày 27/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do Bộ GTVT quản lý;*

*Căn cứ Công văn số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc giao nhiệm vụ cho Ban Quản lý dự án 2 tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các nhóm B dự kiến trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025;*

*Xét Tờ trình số 149/BQLDA2-PD1 ngày 14/6/2021 của Ban Quản lý dự án 2 về việc đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Chợ Mới – Bắc Kạn kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 778/KHĐT ngày 20/7/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn với các nội dung chủ yếu như sau:

### 1. Mục tiêu đầu tư

Từng bước hoàn thiện tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn theo quy hoạch; tăng cường kết nối, nâng cao năng lực khai thác, giảm thiểu tai nạn giao thông, đáp ứng nhu cầu vận tải trên hành lang vận tải từ Bắc Kạn đến các địa phương vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

### 2. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật và phạm vi đầu tư dự kiến

#### 2.1 Phạm vi

Điểm đầu dự án tại Km0+000 (điểm cuối tuyến của đường cao tốc Thái Nguyên – Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn; Điểm cuối dự án tại Km28+000 (giao cắt với QL3B, kết nối với điểm đầu dự án đường Bắc Kạn – hồ Ba Bể), thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Tổng chiều dài tuyến khoảng 28,0 km.

#### 2.2 Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật

- Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật: thiết kế cơ bản theo tiêu chuẩn TCVN 5729-2012, đường cao tốc cấp 80, tốc độ tính toán  $V_{tt} = 80\text{km/h}$ ; Công trình cầu thiết kế theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017.

- Mặt cắt ngang: nền đường rộng  $B_{nền}=12,0\text{m}$ , mặt đường rộng  $B_{mặt}=11,0\text{m}$ ; Khổ cầu bằng khổ nền đường.

#### 2.3 Giải pháp thiết kế chủ yếu

- Hướng tuyến: tuyến đi bên phải sông Cầu từ Km0 đến khoảng Km8+300, sau đó vượt sông cầu, cắt Quốc lộ 3 và tiếp tục đi bên trái sông Cầu (theo hướng Thái Nguyên – Bắc Kạn) để tới điểm cuối tuyến.

- Bình đồ, trắc dọc và phối hợp các yếu tố hình học: thiết kế phù hợp yêu cầu cấp đường.

- Kết cấu áo đường: mặt đường cấp cao A1 bằng bê tông nhựa trên móng cấp phối đá dăm.

- Công trình cầu: đầu tư xây dựng mới các cầu.
  - Nút giao: nút giao khác mức liên thông với Quốc lộ 3; các nút giao cùng mức, vượt nổi êm thuận với đường hiện hữu.
  - Thiết kế công trình phòng hộ và an toàn giao thông: thiết kế hoàn chỉnh hệ thống công trình phòng hộ và an toàn giao thông theo tiêu chuẩn kỹ thuật dự án và quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN:41/2019/BGTVT về báo hiệu đường bộ.
3. Nhóm dự án: Nhóm B.
  4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.017 tỷ đồng.
  5. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
  6. Địa điểm: tỉnh Bắc Kạn.
  7. Tiến độ thực hiện dự kiến: hoàn thành năm 2025.
  8. Dự kiến bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương trong nước cho dự án là 1.815,3 tỷ đồng

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Cấp quyết định đầu tư: Bộ Giao thông vận tải.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án 2.
3. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông và các cơ quan liên quan chỉ đạo Ban QLDA 2 triển khai công tác lập dự án đầu tư đảm bảo tiến độ, chất lượng và tuân thủ quy định hiện hành.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Thủ trưởng các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Ban QLDA 2 và Lãnh đạo các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở GTVT Bắc Kạn;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, KHĐT. TRUNGNQ

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Ngọc Đông**